TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 119 /2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Q, ngày 31 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

-Căn cứ vào các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; khoản 7, Điều 26. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

-Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 133/2019/TLST–HNGĐ ngày 19/7/2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1986.

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn , xã Phú C, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị San, sinh năm 1990.

ĐKHKTT: Thôn , xã Phú C, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Xóm 1, thôn Hòa Tr, xã Hòa Th, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị S tự nguyện thỏa thuận thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn như sau: Giao cho anh Nguyễn Văn S là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu

Nguyễn Gia B, sinh ngày 20-10-2011 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

Về cấp dưỡng nuôi con. Anh S không yêu cầu chị San cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị S cho đến khi có Quyết định khác.

Chị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.Về án phí**:** Anh Nguyễn Văn S phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Sơn đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0010810 ngày 19/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q.

Trả lại anh S 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn thừa;

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:** **THẨM PHÁN**

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q
- Lưu: hồ sơ.

Kiều Văn Thành